

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH	
ĐẾN	Số: <u>58.547</u> Giờ: <u>Ngày 02 tháng 11 năm 15</u>

Phụ lục 02

(Mẫu Báo cáo thay đổi về sở hữu của cổ đông lớn/nhà đầu tư lớn kèm theo công văn số 4193/UBCK-QLQ ngày 30 tháng 07 năm 2013, hướng dẫn nhóm nhà đầu tư nước ngoài có liên quan báo cáo về sở hữu và công bố thông tin)

**BÁO CÁO THAY ĐỔI VỀ SỞ HỮU CỦA NHÓM NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI CÓ LIÊN QUAN
LÀ CỔ ĐÔNG LỚN/NHÀ ĐẦU TƯ LỚN**

Appendix 02

**MAJOR SHAREHOLDER REPORT ON CHANGE IN OWNERSHIP RATIO
FOR A GROUP OF RELATED FOREIGN INVESTORS**

Kính gửi/To:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước - State Securities Commission of Vietnam
- Sở Giao dịch Chứng khoán - Ho Chi Minh City/Hanoi Stock Exchange
- Công ty đại chúng/ Công ty quản lý các quỹ đóng - Name of the Public Company/Closed-End Fund Management Company

Dong Phu Rubber JSC

1. Chúng tôi là: (thông tin về tổ chức được chỉ định/cá nhân được ủy quyền thực hiện nghĩa vụ báo cáo sở hữu và công bố thông tin)

1. We are: (information regarding the organization/individual appointed/authorized to conduct the reporting of ownership ratio and information disclosure)

Tên của tổ chức, họ và tên cá nhân Name of the institution/individual	Số giấy NSH* Certificate* No.	Địa chỉ trụ sở chính (địa chỉ liên lạc)/Tel/ Fax/ Email Address of Head Office (contact address)/ Tel/Fax/Email
<p>1 - Trường hợp <u>tổ chức</u> được chỉ định (Tên Công ty A/Quỹ A, họ và tên đại diện theo pháp luật/đại diện có thẩm quyền, số giấy NSH, địa chỉ trụ sở chính):</p> <p>1 - In case the authorized person is an <u>entity</u> (Name of Company A/Fund A, full name of the legal representative/competent representative, certificate number, address of the head office)</p>		
<p>(a) Tên tổ chức: (a) Name of the entity: FTIF – Templeton Frontier Markets Fund</p>		
<p>(b) Họ và tên đại diện theo pháp luật/Danh sách các đại diện có thẩm quyền: (b) Full name of the legal representative/List of the competent representatives:</p>		
<p>2 - Trường hợp <u>cá nhân</u> được ủy quyền (họ và tên, số giấy NSH, địa chỉ liên lạc):</p> <p>2- In case the authorized person is an <u>individual</u> (full name, certificate number, contact address):</p>		

2. Đại diện được chỉ định/ ủy quyền thực hiện nghĩa vụ báo cáo sở hữu và công bố thông tin cho nhóm nhà đầu tư nước ngoài có liên quan sau:

2. Authorized/appointed representative to conduct the report on the ownership ratio and information disclosure for the group of related foreign investors as follows:

STT No.	Tên nhà đầu tư nước ngoài có liên quan Name of related foreign investors	MSGD của nhà đầu tư Securities Trading Code	Tên đại diện giao dịch (nếu có) Name of transaction representative (if any)
1	Templeton International Emerging Markets Fund		
2	FTIF-Templeton Emerging Markets Fund		
3	FTVIP Templeton Developing Markets Securities Fund		
4	Templeton Developing Markets Trust		
5	TIF Emerging Markets Series		
6	TGIT- Templeton Frontier Markets Fund		
7	Templeton Frontier Markets Fund		
8	Curian/FT Frontier Market		
9	Frontier Markets Equity Fund, Ltd.		

3. Tên cổ phiếu/chứng chỉ quỹ đóng/mã chứng khoán sở hữu là đối tượng báo cáo

3. Name of the stock/closed-end fund certificate/securities code to be reported:

Dong Phu Rubber Joint Stock Company (DPR)

4. Ngày giao dịch làm thay đổi tỷ lệ sở hữu của cả nhóm nhà ĐTN có liên quan vượt quá các ngưỡng một phần trăm (1%):

4. Transaction date on which the total ownership ratio changes to a whole number percentage (e.g., 6%, 7%, 8% etc.):

14 November 2013

5. Thông tin chi tiết về tình hình giao dịch chứng khoán của các thành viên trong nhóm, dẫn tới tỷ lệ sở hữu của cả nhóm nhà ĐTN có liên quan vượt quá các ngưỡng một phần trăm (1%)

5. Details about the transaction(s) leading the ownership ratio of the group of related foreign investors to change to a whole number percentage (e.g., 6%, 7%, 8%, etc.):

STT No.	Tên nhà ĐTN có liên quan thực hiện giao dịch Name of the related foreign investor who conducted the transaction	Tài khoản giao dịch chứng khoán Securities Trading Code	Tài khoản lưu ký chứng khoán Securities Depository Account No.	Trước giao dịch Before the transaction		Sau giao dịch After the transaction	
				Số lượng sở hữu Number of stocks held	Tỷ lệ sở hữu Percentage of shareholding	Số lượng sở hữu Number of stocks held	Tỷ lệ sở hữu Percentage of shareholding

	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	FTIF – Templeton Frontier Markets Fund			3,212,180	7.63%	3,262,180	7.74%
	Templeton International Emerging Markets Fund			22,980	0.05%	22,980	0.05%
	FTIF-Templeton Emerging Markets Fund			201,350	0.48%	201,350	0.48%
	FTVIP Templeton Developing Markets Securities Fund			104,160	0.25%	104,160	0.25%
	Templeton Developing Markets Trust			430,950	1.02%	430,950	1.02%
	TIF Emerging Markets Series			48,240	0.11%	48,240	0.11%
	TGIT- Templeton Frontier Markets Fund			816,470	1.94%	816,470	1.94%
	Templeton Frontier Markets Fund			65,380	0.16%	65,380	0.16%
	Curian/Franklin Templeton Frontier Markets Fund			123,140	0.29%	123,140	0.29%
	Frontier Markets Equity Fund, Ltd.			2,430	0.01%	2,430	0.01%
Tổng cả nhóm nhà ĐTNN có liên quan							
Total				5,027,280	11.93%	5,077,280	12.05%

6. Ngày thay đổi tỷ lệ sở hữu của cả nhóm NĐTNN có liên quan vượt quá các ngưỡng một phần trăm (1%):

6. Date on which the ownership ratio of the group of related foreign investors has changed to a whole number percentage (e.g., 6%, 7%, 8%, etc.).

14 November 2013

7. Các thay đổi quan trọng khác nếu có:

7. Other significant changes, if any:

Chúng tôi xin cam đoan những thông tin nêu trên hoàn toàn đúng

We hereby certify that all the information above is correct.

Chữ ký xác nhận của tổ chức được chỉ định/cá nhân được ủy quyền báo cáo sở hữu/công bố thông tin

Signatures and confirmation of the organization/individual appointed/authorized to conduct the reporting on ownership ratio/information disclosure:

1) Trường hợp là cá nhân:

Họ và Tên, chữ ký của cá nhân được ủy quyền:

1) In case the authorized person is an individual

Full name and signature of the authorized person: _____

2) Trường hợp là tổ chức:

Tên tổ chức được chỉ định: _____

Họ và Tên, chữ ký của các đại diện có thẩm quyền, và đóng dấu (nếu có con dấu) _____

Chức danh

Ngày thực hiện

2) In case the authorized person is an entity:

Full name and signature of the competent representatives and stamp (if any)